

Nằm ven sông Nhật Lệ, giáp phường Phú Hải của thành phố Đồng Hới, thôn Lương Yên - xã Lương Ninh - huyện Quảng Ninh đã có nhiều đổi thay, khởi sắc trong quá trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Trong “Ô châu cận lục” của Dương Văn An viết năm 1555, tại mục đồ bản ông viết: Văn - La - Yên, còn trong phần Phong tục tổng luận ông lại viết: Văn Yên, Văn La sẵn tay văn sĩ... Cùng với gia phả của các họ tộc lưu giữ, biết được làng Lương Yên đã hình thành trước năm 1500 nhưng chưa có tên gọi “Lương Yên”. Đến năm 1776, Lê Quý Đôn viết “Phủ biên tạp lục” thì địa danh Lương Yên mới được biết rõ ràng cho đến ngày nay. Các vị khai khẩn, khai canh của năm họ: Lê - Nguyễn - Phan - Phạm - Trương của làng Lương Yên đã chọn nơi “cận giang” này để sinh cơ lập nghiệp, đời này qua đời khác các họ tộc sống quần tụ trong một cộng đồng; cùng nhau lao động sản xuất, chống chọi với thiên tai, đạo tặc, bảo vệ và xây dựng làng xóm ngày một sum vầy.

Nơi đây, đời nôi đời, người dân Lương Yên sớm chiều “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời” trên đồng ruộng quê mình. Các cánh đồng Sác, đồng Ba, Cồn Me, Hoa Cẩn, Ruộng Nhất dẫu “khí nắng, lúc mưa”, năm được mùa cũng như lúc mất mùa họ vẫn bám đồng, cày cấy. Đến khi Thường vụ Huyện ủy Quảng Ninh có Nghị quyết chuyển đổi cơ chế cây trồng, vật nuôi nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao trên cùng một đơn vị diện tích; người Lương Yên bắt gặp được “ý Đảng hợp lòng dân” nên mạnh dạn chuyển đổi 35ha ruộng sâu ở đồng Sác sang nuôi cá, trồng lúa và trang trại tổng hợp. Trong số 34 hộ thực hiện chuyển đổi, có 29 hộ triển khai mô hình cá - lúa và 5 hộ xây dựng trang trại tổng hợp cá - lúa - lợn - gia cầm. Hầu hết mỗi trang trại tổng hợp có diện tích trên dưới 1ha. Riêng trang trại các hộ Nguyễn Mậu Cảnh,

Làng Lương Yên

NỖ LỰC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

THÁI TOÀN

Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Ninh

Nguyễn Viết Tú có diện tích mỗi trang trại 2ha. Ông Lê Xuân Dường - trưởng thôn Lương Yên không dấu niềm vui cho biết: “Cánh đồng Sác trước đây cây giống lúa cũ, do nước sâu nên có lúc bà tui phải nghiêng tai kéo sợ nước ập vào, sợ con đĩa vào, rồi vươn dài cánh tay cắm từng cây mạ xuống bùn sâu trong cái rét căm căm của mùa đông làm hai hàm răng run lên lập bập. Thế mà, năm nào mưa thuận gió hòa, được mùa nhất cũng chỉ cho năng suất lúa chưa tới 1 tạ/sào/năm, chưa tới 20 tạ/ha/năm. Từ năm 2003, cũng trên diện tích ấy chúng tôi chuyển đổi sang mô hình cá - lúa và trang trại tổng hợp lại cho thu nhập bình quân từ 50 triệu đến 70 triệu đồng mỗi ha; hiệu quả kinh tế gấp trên 10 lần trồng lúa”. Ngoài đồng Sác thì những cánh đồng khác hàng năm người dân Lương Yên chú trọng đưa các giống lúa mới có năng suất, chất lượng cao vào gieo cấy, bình quân cho năng suất từ 50 - 52 tạ/ha.

Trên cơ sở đó xác định rằng, nếu chỉ dựa vào trồng lúa để phát triển kinh tế hộ gia đình thì không bao giờ người Lương Yên giàu lên được. Do vậy, trong mấy năm qua, cấp ủy Đảng và chính quyền thôn động viên khuyến khích, tạo mọi điều kiện cho bà con nông dân phát triển ngành nghề, dịch vụ; một mặt để tăng thu nhập cho hộ gia đình, mặt khác giải quyết việc làm cho người lao động và tạo ra sản phẩm cho xã hội, phục vụ nhu cầu của người dân. Tính đến nay, trong thôn có 2 doanh

nghiệp tư nhân, một xưởng mộc cao cấp, 20 đoàn thợ nề và thợ mộc, một hợp tác xã sản xuất gạch bloc. Bên cạnh đó, với lợi thế ở ven Quốc lộ 1A nên đã có hàng chục hộ gia đình mở cửa hàng, quầy hàng buôn bán, ăn uống, may mặc và kinh doanh dịch vụ. Tổng doanh thu từ các ngành nghề, kinh doanh dịch vụ ở Lương Yên mỗi năm ước đạt từ 30 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng, tạo việc làm và có thu nhập ổn định cho gần 350 lao động.

Xây dựng phương thức làm ăn đúng hướng, kinh tế hộ gia đình phát triển, tỷ lệ hộ nghèo ở Lương Yên hàng năm giảm từ 2% đến 3%; tỷ lệ hộ khá, giàu được tăng lên đáng kể. Nếu như năm 2008, tỷ lệ hộ giàu là 25% thì đến cuối năm 2010, tỷ lệ hộ giàu đã nâng lên 35%. Tỷ lệ nhà ở kiên cố, bền vững đạt 85%, không có nhà tranh tre tạm bợ. Nếu như năm 2008, thôn Lương Yên có 19 nhà từ 2 tầng đến 3 tầng thì đến nay với 466 hộ, thôn đã có 42 nhà 2 tầng, 3 tầng. Với con số này, ít thôn xóm trên địa bàn huyện Quảng Ninh có được. Nhà kiên cố, nhà cao tầng luôn đi đôi với việc các gia đình mua sắm các phương tiện đi lại, các trang thiết bị, nội thất khá đầy đủ đồng thời có điều kiện nuôi nấng, chăm lo con em học hành chu đáo, tiến bộ.

Từ nhiều năm qua, quy chế dân chủ ở thôn Lương Yên luôn được người dân đồng tình ủng hộ. Khi mà quyền làm chủ của họ được phát huy thì mọi chủ trương, việc làm do cấp uỷ Đảng, chính quyền thôn cũng như các tổ chức đoàn thể đưa ra đều được triển khai có hiệu quả. Với chủ trương “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, bà con Lương Yên đã cùng nhau góp sức làm được trên 4.000m đường làng, lối xóm bằng bê tông với tổng số tiền trên 1,5 tỷ đồng. Làng cũng đã xây được Nhà văn hoá để làm nơi họp làng, sinh hoạt các tổ chức đoàn thể và hoạt động văn hoá. Hàng ngày vào các buổi chiều, sân làng là nơi diễn ra các cuộc luyện tập, giao hữu bóng chuyền của thanh niên, phụ nữ; bóng đá của thanh thiếu niên, nhi đồng, là nơi Câu lạc bộ Thể dục dưỡng sinh của Hội người cao tuổi luyện các bài thể dục trường sinh đạo. Trong đó, Câu lạc bộ dân ca gồm 20

thành viên, Câu lạc bộ thơ với hơn 10 “cây bút” sinh hoạt, đã góp phần làm cho bản sắc quê hương ngày càng có giá trị.

Theo lệ làng (trước đây ba năm một lần, gần đây hai năm một lần) làng tổ chức Lễ hội rằm tháng giêng. Hàng năm, cứ đến rằm tháng 7, các họ tộc trong làng tổ chức “Chạp mã”. Mỗi dịp như thế, con em Lương Yên dù đi đâu, ở đâu, từ những người học hành đỗ đạt, thành danh đến những người đang lo toan trong cuộc mưu sinh họ đều chung tâm niệm “Ly hương bất ly Tổ”, “Uống nước nhớ nguồn” nên về với làng, với gia đình, bà con. Họ cùng người thân trong gia đình, họ tộc tri ân các bậc liệt tổ liệt tông và để gắn chặt thêm tình cảm với bà con nội, ngoại, làng xóm. Mặt khác, với cái tâm của mình, dù nhiều hay ít, những người xa quê ai cũng mong được góp “chút lòng thành” vào việc xây dựng cơ sở hạ tầng của làng hay những việc khác khi làng tổ chức.

Cùng nhìn lại chặng đường kể từ khi đất nước đổi mới, từ ngày huyện Quảng Ninh về lại “con đò xưa bến cũ”, trở về với tên gọi của chính mình, sức sống của làng Lương Yên ngày một trời dậy, vươn lên. Người dân nơi đây còn nói, từ thuở khai canh, lập ấp, người “dưới làng”- Lương yên chúng tôi đã cùng với người “trên làng”- Văn La uống chung mạch nước giếng Hang mát ngọt, trong veo, không hề khô cạn nên có lẽ nước giếng Hang đã phần nào tạo nên tính cách của người dân hai làng: luôn trung với nước, sống có đạo, có hiếu, có tình làng trên xóm dưới; thương yêu, đùm bọc, chờ che, giúp nhau trong mọi hoàn cảnh, chung sức xây dựng xóm làng.

Trong quá trình xây dựng, phát triển, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, đã ba lần thôn Lương Yên vinh dự đón nhận danh hiệu Làng văn hoá cấp huyện cùng nhiều Bằng khen, Giấy khen khác. Những phần thưởng đó là nguồn động lực thôi thúc, động viên cán bộ, nhân dân thôn Lương Yên cần phải nỗ lực, phấn đấu nhiều hơn nữa trên bước đường xây dựng nông thôn mới.

T.T